

SỞ Y TẾ NGHỆ AN
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số: 761/KSBT-DVT

V/v mời chào giá dịch vụ bảo dưỡng, hiệu chuẩn,
kiểm định trang trang thiết bị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 11 tháng 07 năm 2024

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Nghệ An có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu: Bảo dưỡng trang thiết bị y tế; trang thiết bị chuyên dùng năm 2024; Hiệu chuẩn, kiểm định trang thiết bị y tế; trang thiết bị chuyên dùng năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Nghệ An, địa chỉ: Số 140 đường Lê Hồng Phong, thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Nguyễn Đức Hải – 0918713777. Địa chỉ: Khoa Dược VTYT – Trung tâm KSBT tỉnh Nghệ An.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Ghi rõ cách tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Số 140 đường Lê Hồng Phong, thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An

- Nhận qua Email: Hailatoi123@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 16h ngày 11 tháng 07 năm 2024 đến trước 17h ngày 21 tháng 07 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 21 tháng 07 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

Danh mục các dịch vụ yêu cầu báo giá:



1. Danh mục Bảo dưỡng các trang thiết bị y tế, thiết bị chuyên dùng nguồn dịch vụ: Phụ lục I kèm theo
2. Danh mục Hiệu chuẩn các trang thiết bị y tế, thiết bị chuyên dùng nguồn dịch vụ: Phụ lục I kèm theo.
3. Danh mục Bảo dưỡng các thiết bị y tế, chuyên dùng phục vụ chống dịch: phụ lục III kèm theo.
4. Danh mục hiệu chuẩn, kiểm định các trang thiết bị y tế, chuyên dùng phục vụ chống dịch: Phụ lục IV kèm theo

Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ: Khoa Dược – VTYT, Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Nghệ An (Ths Nguyễn Đức Hải - SĐT: 0918713777), địa chỉ: Số 140 Lê Hồng Phong, Tp.Vinh, tỉnh Nghệ An.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý đơn vị!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban giám đốc;
- Đăng Website TT;
- Lưu VT, Dược- VTYT.



Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Nghệ An

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Nghệ An, chúng tôi.....[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế.

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1						
Tổng cộng:						

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày ... tháng năm 202..., ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày, kể từ ngày ... tháng năm 202.. [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

, ngày.... tháng năm 2024

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp⁽²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

PL1: DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ ĐỀ XUẤT BẢO DƯỠNG NĂM 2024



Trang thiết bị phục vụ dịch vụ tại CDC

(Kèm theo công văn số: 741/KSBT-DVT ngày 11 tháng 07 năm 2024)

TT	Danh mục TTB	Đơn vị tính	Số lượng	Model	Mô tả dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Dự kiến ngày hoàn thành
I	Thiết bị y tế						
1	Pipet 5-10μl	Cái	1	Dragon Lab	Bảo dưỡng định kỳ	Trung tâm KSBT tỉnh Nghệ An	Từ tháng 8 - 12 năm 2024
2	Pipet 5-10μl	Cái	1	Dragon Lab	Bảo dưỡng định kỳ		
3	Pipet 10-100μl	Cái	3	Dragon Lab	Bảo dưỡng định kỳ		
4	Pipet 10-100μl	Cái	1	Dragon Lab	Bảo dưỡng định kỳ		
5	Pipet 100-1000μl	Cái	2	Dragon Lab	Bảo dưỡng định kỳ		
6	Pipet 8 kênh 50-300 μl	Cái	1	Genex Beta	Bảo dưỡng định kỳ		
7	Pipet 8 kênh 50-300 μl	Cái	1	Dlab	Bảo dưỡng định kỳ		
8	Máy đọc Real Time PCR Abbot	Máy	1	m2000rt	Bảo dưỡng định kỳ		
9	Máy tách tự động ABBOT	S	1	m2000sp	Bảo dưỡng định kỳ		
10	Máy đọc RealTime PCR	Máy	1	ROTOR GEN-Q	Bảo dưỡng định kỳ		
11	Máy ly tâm lạnh	Máy	1	HERMLE Z216MK	Bảo dưỡng định kỳ		
12	Máy ly tâm lạnh	Máy	1	HERMLE Z216MK	Bảo dưỡng định kỳ		
13	Máy Spindow	Máy	1	DAIHAN	Bảo dưỡng định kỳ		
14	Máy lắc Vortex	Máy	1	JSR	Bảo dưỡng định kỳ		
15	Tủ lạnh thường	Cái	1	LG	Bảo dưỡng định kỳ		
16	Tủ lạnh âm sâu -80	Cái	1	B120	Bảo dưỡng định kỳ		
17	Máy huyết học	Máy	1	CELL. TAC	Bảo dưỡng định kỳ		
18	Máy Ly tâm 24 lỗ	Máy	1	KUBOTA2420	Bảo dưỡng định kỳ		
19	Máy nước tiểu 10 thông số	Máy	3	CLTNTUXSTU	Bảo dưỡng định kỳ		
20	Máy nước tiểu U_AQ	Cái	1	U-AQSMAR	Bảo dưỡng định kỳ		
21	Kính hiển vi	Cái	4	OLYMPUS	Bảo dưỡng định kỳ		
22	Tủ đựng mẫu sinh phẩm	Cái	1	21215200	Bảo dưỡng định kỳ		
23	Máy huyết học	Máy	1	XN-330	Bảo dưỡng định kỳ		
24	Máy đọc elisa bán tự động	Máy	1	Elx808	Bảo dưỡng định kỳ		
25	Máy ủ rửa bản giếng elisa	Máy	1	Human	Bảo dưỡng định kỳ		
26	Máy Ly tâm Kubota	Máy	1	Kubota2420	Bảo dưỡng định kỳ		
27	Tủ đựng mẫu sinh phẩm	Cái	1	Panasonic	Bảo dưỡng định kỳ		
28	Tủ ATSH	Cái	1	0123B-A2	Bảo dưỡng định kỳ		
29	Máy FACSCOUNT	Máy	1	BDFACSCount	Bảo dưỡng định kỳ		
30	Tủ lạnh âm Panasonic	Máy	1	U5312-PB	Bảo dưỡng định kỳ		

PL2: DANH MỤC THIẾT BỊ ĐỀ NGHỊ HIỆU CHUẨN NĂM 2024

Trang thiết bị phục vụ dịch vụ tại CDC

(Kèm theo công văn số 761/KSBT-DVT ngày 11 tháng 07 năm 2024)

TT	Danh mục TTB	Đơn vị tính	SL đề xuất	Model	Mô tả dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Dự kiến ngày hoàn thành
I	Thiết bị y tế					Trung tâm KSBT tỉnh Nghệ An	Từ tháng 8 - 12 năm 2024
1	Pipet 2-20µl	Cái	2	PRO	Hiệu chuẩn		
2	Pipet 20-200µl	Cái	2	PRO	Hiệu chuẩn		
3	Pipet 100-1000µl	Cái	2	PRO	Hiệu chuẩn		
4	Pipet 5-10µl	Cái	1	Dragon Lab	Hiệu chuẩn		
5	Pipet 5-10µl	Cái	1	Dragon Lab	Hiệu chuẩn		
6	Pipet 10-100µl	Cái	3	Dragon Lab	Hiệu chuẩn		
7	Pipet 10-100µl	Cái	1	Dragon Lab	Hiệu chuẩn		
8	Pipet 100-1000µl	Cái	2	Dragon Lab	Hiệu chuẩn		
9	Pipet 8 kênh 50-300 µl	Cái	1	Genex Beta	Hiệu chuẩn		
10	Pipet 8 kênh 50-300 µl	Cái	1	Dlab	Hiệu chuẩn		
11	Pipetman 10-100 µl	Cái	1	7508481	Hiệu chuẩn		
12	Máy đọc Real Time PCR Abbot	Máy	1	m2000rt	Hiệu chuẩn		
13	Máy tách tự động ABBOT	S	1	m2000sp	Hiệu chuẩn		
14	Máy đọc RealTime PCR	Máy	1	ROTOR GEN-Q	Hiệu chuẩn		
15	Tủ ATSH Cấp II	Cái	1	AC24E8	Hiệu chuẩn		
16	Tủ ATSH Cấp II	Cái	1		Hiệu chuẩn		
17	Máy Ủ nhiệt	Máy	1	LATNET	Hiệu chuẩn		
18	Máy huyết học	Máy	1	CELL. TAC	Hiệu chuẩn		
19	Máy Ly tâm 24 lỗ	Máy	1	KUBOTA2420	Hiệu chuẩn		
20	Máy nước tiểu 10 thông số	Máy	3	CLTNTUXSTU	Hiệu chuẩn		
21	Máy nước tiểu U_AQ	Cái	1	U-AQSMAR	Hiệu chuẩn		
22	Kính hiển vi	Cái	4	OLYMPUS	Hiệu chuẩn		
23	Tủ đựng mẫu sinh phẩm	Cái	1	21215200	Hiệu chuẩn		
24	Máy huyết học	Máy	1	XN-330	Hiệu chuẩn		
25	Máy đọc elisa bán tự động	Máy	1	Elx808	Hiệu chuẩn		
26	Máy ủ rửa bản giếng elisa	Máy	1	Human	Hiệu chuẩn		
27	Máy Ly tâm Kubota	Máy	1	Kubota2420	Hiệu chuẩn		

PL3: DANH MỤC THIẾT BỊ ĐỀ NGHỊ BẢO DƯỠNG NĂM 2024

Trang thiết bị phục chống dịch tại CDC

(Kèm theo công văn số 761/KSBT-DVT ngày 11 tháng 07 năm 2024)



TT	Danh mục TTB	Đơn vị tính	Mã TTB	SL đề xuất	Model	Mô tả dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Dự kiến ngày hoàn thành
I	Thiết bị y tế							
1	Tủ An toàn Sinh học	Cái	V062	1	LDE 2030	Bảo dưỡng định kỳ	Trung tâm KSBT tỉnh Nghệ An	Từ tháng 8 - 12 năm 2024
2	Tủ âm 37 ⁰ C	Cái	V092	1	Mi162	Bảo dưỡng định kỳ		
3	Kính HVQH	Cái	V046	1	C31	Bảo dưỡng định kỳ		
4	Kính HVQH	Cái	V005	1	CH20PY MF	Bảo dưỡng định kỳ		
5	Kính hiển vi soi nổi SMZ445	Cái	V109	1	220256	Bảo dưỡng định kỳ		
6	Tủ lạnh âm sâu -40 ⁰ C	Cái	V009	1	MDF-U5411	Bảo dưỡng định kỳ		
7	Tủ lạnh	Cái	V006	1	VR 250S	Bảo dưỡng định kỳ		
8	Tủ bảo quản 2-8 ⁰ C	Cái	V029	1	MPR - 311D	Bảo dưỡng định kỳ		
9	Tủ âm sâu -20 ⁰ C	Cái	V078	1	MDF236	Bảo dưỡng định kỳ		
10	Tủ bảo ôn	Cái	V095	1	Ascend	Bảo dưỡng định kỳ		
II	Thiết bị chuyên dùng							
11	Bộ lọc chân không thủy tinh	Cái	V041	1	DOAP730 BN	Bảo dưỡng định kỳ	Trung tâm KSBT tỉnh Nghệ An	Từ tháng 8 - 12 năm 2024
12	Lò nung	Cái	H058	1	LT-5/12B180	Bảo dưỡng định kỳ		
13	Tủ sấy	Cái	H087	1	JSOF-153P	Bảo dưỡng định kỳ		
14	Tủ Sấy	Cái	H056	1	100-180	Bảo dưỡng định kỳ		

12

PL4: DANH MỤC THIẾT BỊ ĐỀ NGHỊ HIỆU CHUẨN, KIỂM ĐỊNH NĂM 2024



Trang thiết bị phục chống dịch tại CDC

Kèm theo công văn số 761/KSBT-DVT ngày 11 tháng 07 năm 2024

TT	Danh mục TTB	Đơn vị tính	Mã TTB	SL đề xuất	Model	Mô tả dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Dự kiến ngày hoàn thành
I	Thiết bị y tế							
1	Pipetman 2 -20μl	Cái		1	Pipet4u pro	Hiệu chuẩn	Trung tâm KSBT tỉnh Nghệ An	Từ tháng 8 - 12 năm 2024
2	Pipetman 100 -1000μl	Cái		1	BIOIT	Hiệu chuẩn		
3	Pipetman 10 -100μl đa kênh	Cái		1	Eppendorf	Hiệu chuẩn		
4	Pipetman 20 -200μl	Cái		1	Genex	Hiệu chuẩn		
5	Pipetman 10 -100μl	Cái		1	Genex	Hiệu chuẩn		
6	Pipet 20-200μl	Cái	V151	1		Hiệu chuẩn		
7	Pipet 100-1000μl	Cái	V152	1	267768332	Hiệu chuẩn		
8	Tủ An toàn Sinh học	Cái	V062	1	LDE 2030	Hiệu chuẩn		
9	Tủ lạnh	Cái	HI024	1	SANAKY	Hiệu chuẩn		
10	Tủ ấm 37 ⁰ C	Cái	V092	1	Mi162	Hiệu chuẩn		
11	Tủ lạnh âm sâu -40 ⁰ C	Cái	V009	1	MDF-U5411	Hiệu chuẩn		
12	Tủ ấm 37 ⁰ C	Tủ	V103	1	LIB -080M	Hiệu chuẩn		
13	Tủ ấm 25 ⁰ C	Tủ	V004	1	11090410	Hiệu chuẩn		
14	Tủ sấy	Tủ	V067	1	Tv 30s	Hiệu chuẩn		
15	Nồi hấp	Cái	V038	1	ES 315	Hiệu chuẩn		
17	Tủ sấy	Cái	H087	1	JSOF-153P	Hiệu chuẩn		
II	Thiết bị chuyên dùng							
16	Cân kỹ thuật	Cái	V047	1	SARTORIUS	Hiệu chuẩn	Kiểm định	